TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76/2023/HSST
Ngày: 13/06/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Pờ Pó Chừ.

Bà: Vàng Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Ông Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2023/TL-ST-HS, ngày 20 tháng 04 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 05 năm 2023, đối với bị cáo.

- **Ly Mò X:** Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1970; nơi sinh: Huyện Mường T, tỉnh Lai C; Nơi đăng ký HKTT: Bản Chà G, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; Con ông Ly Chà P (đã chết) và con bà Vàng Phu B (đã chết); chồng Lý A H, sinh năm 1960; con, có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý; bị tạm giữ từ ngày 26/06/2020 đến ngày 05/07/2020 thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, sau đó bỏ trốn, đến ngày 30/01/2023 bị bắt theo quyết định truy nã và bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C cho đến nay - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ly Mò X*: Ông Phan Văn Nhật - Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai C - Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Ly Phí H, sinh năm 2001 - Trú tại: Bản Chà G, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt không có lý do.

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc la hủ cho bị cáo Ly Mò X*: Bà Phùng Lê Na, sinh năm 1988 - Trú tại: Khu phố 07, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ ngày 26/06/2020, Ly Mò X đi bộ sang nhà Ly Phí H ở bản Chà G, xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C, để thuê H điều khiển xe máy chở X đi lên bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm N, tỉnh Lai C, mục đích là tìm mua Heroine đem về sử dụng. Khi đến bản Pa M, X xuống xe đi bộ vào trong bản, trên đường đi X gặp một người phụ nữ dân tộc Mông lạ mặt, qua trao đổi, X mua được của người phụ nữ này 01 (một) gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng với giá 1.000.000 đồng. X cất giấu gói Heroine vào trong bộ phận sinh dục của mình rồi đi bộ quay ra chỗ H đang đợi, sau đó H điều khiển xe máy chở X đi về nhà, khi đến ngã ba bản B, xã Bum N, huyện Mường T, H dừng xe để X đi vệ sinh, còn H đi đến một quán nước gần đó để mua nước uống, sau khi đi vệ sinh xong X quay lại không thấy H nên đã đi bộ về nhà. Đến 17 giờ 00 phút cùng ngày khi X đi bộ đến khu vực bản Nà L, xã Bum N thì bị tổ công tác Công an xã Bum N phối hợp với Công an xã Pa Vệ S đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác lập biên bản thu giữ 01 (một) gói Heroine trong bộ phận sinh dục của Ly Mò X theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định tư pháp số 40/KLGĐ, ngày 27/06/2020 của người giám định tư pháp thuộc Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C kết luận: Gói vật chứng thu giữ của Ly Mò X có khối lượng là 2,2 gam.

Tại kết luận giám định số: 368/GĐ-KTHS ngày 03/07/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai C kết luận: 01 (một) mẫu chất bột màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 34/CT-VKS-MT ngày 19 tháng 04 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Ly Mò X về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự*: Đối với Ly Mò X về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ly Mò X từ: 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do điều kiện kinh tế của bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 1,75 gam Heroine vật chứng còn lại của Ly Mò X được niêm phong bằng phong bì công văn Công an huyện Mường T phát hành, hai đầu gói niêm phong mỗi đầu được đóng 01 hình dấu niêm phong của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T ghi ngày 27/06/2020 và 01 gói niêm phong bằng phong bì công văn Công an huyện Mường T, các mép được dán kín, mặt trước gói niêm phong

ghi mảnh nilon còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Ly Mò X, hai đầu gói niêm phong mỗi đầu được đóng 01 hình dấu niêm phong của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T ghi ngày 27/06/2020.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi phân tích tính chất, hành vi, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo, người bào chữa đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T về tội danh "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất trong khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự , bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 17 giờ 00 phút ngày 26/06/2020, tại khu vực bản Nà L, xã Bum N, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Ly Mò X đang tàng trữ trái phép 01 (một) gói Heroine có khối lượng 2,2 gam để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Bum N và Công an xã Pa Vệ S, huyện Mường T, tỉnh Lai C phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo hiểu được điều đó nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Bị cáo Ly Mò X luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét áp dụng cho bị cáo, xét thấy: Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số La Hủ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sinh sống ở xã Pa Vệ S, huyện Mường T là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét áp dụng cho bị cáo.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ly Mò X không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân bị cáo Ly Mò X có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, nhận thức pháp luật hạn chế, là người sử dụng chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi tàng trữ chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng chất ma túy của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, xét thấy: Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số La Hủ, thường xuyên sử dụng chất ma túy, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở xã Pa Vệ S, huyện Mường T là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7]. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 1,75 gam Heroine vật chứng còn lại của Ly Mò X được niêm phong bằng phong bì công văn Công an huyện Mường T phát hành, hai đầu gói niêm phong mỗi đầu được đóng 01 hình dấu niêm phong của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T ghi ngày 27/06/2020 và 01 gói niêm phong bằng phong bì công văn Công an huyện Mường T, các mép được dán kín, mặt trước gói niêm phong ghi mảnh nilon còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Ly Mò X, hai đầu gói niêm phong mỗi đầu được đóng 01 hình dấu niêm phong

của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T ghi ngày 27/06/2020 là vật chứng thu giữ còn lại của Ly Mò X.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm, xét thấy: Bị cáo là người phụ nữ dân tộc thiểu số La Hủ, thường xuyên sử dụng chất ma túy, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình là hộ nghèo sinh sống ở xã Pa Vệ S là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Ly Mò X đã phạm tội " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; do vậy ý kiến của Kiểm sát viên và của người bào chữa tại phiên tòa về: Tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Điều 52 Bộ luật hình sự; xử lý vật chứng; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với người phụ nữ dân tộc Mông lạ mặt đã bán Heroine với giá 1.000.000 đồng cho bị cáo Ly Mò X. Trong qúa trình điều tra không xác định được lai lịch của người phụ nữ này nên không đủ căn cứ để xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11]. Đối với Ly Phí H là người đã điều khiển xe mô tô chở Ly Mò X, quá trình điều tra xác định, H không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Ly Mò X nên không có cơ sở để xem xét, xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Ly Mò X phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ly Mò X: 02 (hai) năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Được khấu trừ 09 ngày tạm giữ kể từ ngày 26/06/2020 đến ngày 05/07/2020. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 30/01/2023.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo Ly Mò X.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 1,75 gam Heroine vật chứng còn lại của Ly Mò X được niêm phong bằng phong bì công văn Công an huyện Mường T phát hành, hai đầu gói niêm phong mỗi đầu được đóng 01 hình dấu niêm phong của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện

Mường T ghi ngày 27/06/2020 và 01 gói niêm phong bằng phong bì công văn Công an huyện Mường T, các mép được dán kín, mặt trước gói niêm phong ghi mảnh nilon còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Ly Mò X, hai đầu gói niêm phong mỗi đầu được đóng 01 hình dấu niêm phong của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T ghi ngày 27/06/2020 là vật chứng thu giữ còn lại của Ly Mò X.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M.Tè;
- Trại giam;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải